

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2020/HS-ST
Ngày 26-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Tân

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà: Dư Thị Út

Bà: Khuru Liên Dung

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Danh Lê Minh Trí – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lâm Văn H (tên gọi khác: Tú), sinh năm 1991 tại Bạc Liêu.

Nơi đăng ký thường trú: Số 1/405, ấp C, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; cha: Lâm Văn N, sinh năm 1963, mẹ: Kim Thị H, sinh năm 1965; anh, chị, em ruột: 08 người, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1997.

Tiền án 04 lần:

+ Lần thứ nhất: Vào ngày 25/8/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã Bạc Liêu (nay là Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu), xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Lần thứ hai: Vào ngày 27/6/2007, bị Tòa án nhân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Lần thứ ba: Vào ngày 16/8/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã Bạc Liêu (nay là Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu), xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với bản án số: 28/2007/HSST, ngày 27/6/2007, của Tòa án nhân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, buộc Lâm Văn Hiền phải chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) bản án là 02 năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/10/2009.

+ Lần thứ tư: Vào ngày 30/6/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã xác định “tái phạm nguy hiểm”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/9/2017, tính đến ngày phạm tội 13/6/2019, bản án chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị khởi tố bị can ngày 28/8/2019 sau đó bỏ trốn và bị truy nã. Đến ngày 24/3/2020 bị bắt theo Quyết định truy nã và bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bạc Liêu đến nay. *(có mặt)*

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Khóm 1, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; *(Vắng mặt)*

2. Chị Trần Thị H, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Ấp K, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; *(Vắng mặt)*

3. Anh Sơn Bình N, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Ấp K, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; *(Vắng mặt)*

4. Anh Ngô Quốc K, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Ấp C, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; *(có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Văn H nghiện ma túy và không có nghề nghiệp. Để có tiền chi xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, trong khoảng thời gian từ ngày 13/6/2019 đến ngày 24/02/2020, Lâm Văn H đã thực hiện 03 vụ “Trộm cắp tài sản” của người khác trên các địa bàn khác nhau thuộc thành phố Bạc Liêu, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 05 giờ, ngày 13/6/2019, Lâm Văn H rủ Lâm Huỳnh V, cùng trú tại: ấp Công Điền, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu đi chơi game bắn cá, V đồng ý nên V tự ý lấy và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83S1-1206, của anh Thạch P cùng nhau đi chơi game. Một lúc sau, do thua hết tiền nên Lâm Văn H rủ Lâm Huỳnh V điều khiển xe đi trên các tuyến đường thuộc thành

phố Bạc Liêu để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến nhà anh Nguyễn Văn Đ, trú tại khóm 1, phường M, thành phố Bạc Liêu thì H kêu V dừng lại để H đi vào bên trong bắt trộm 01 (một) con vịt quế, 01 (một) con vịt xiêm; 02 (hai) con gà và 02 (hai) con ngỗng rồi cùng V bán cho bà Lâm Minh H1, trú tại ấp Kim Cầu, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu được số tiền 760.000 đồng thì bị Công an xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu bắt giữ và đã giao trả lại số tài sản trên cho anh Đ.

Qua định giá số tài sản trên có tổng giá trị là **1.289.500 đồng**.

- Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ, ngày 02/7/2019, Lâm Văn H đi vào nhà chị Trần Thị H, trú tại: ấp Kim Cầu, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, dùng kềm (đã chuẩn bị sẵn) cắt hàng rào lưới B40 rồi vào trong nhà lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A10, màu xanh, số tiền 1.700.000 đồng trong cốp xe 94K1-369.86 và tiếp tục lấy 01 xe mô tô biển kiểm soát 94K2-1504 của anh Sơn Bình Na (anh chồng chị Hòa) rồi rời khỏi nhà chị Hòa.

Sau khi phát hiện mất tài sản, chị Trần Thị H đến Công an xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu trình báo sự việc. Do nghi ngờ Lâm Văn H chính là người lấy trộm các tài sản nên khoảng 7 giờ sáng cùng ngày, anh Sơn Bình N và anh Trần Trung L đi tìm thì gặp Hiền cùng xe tang vật tại Hộ Phòng, các tài sản khác H khai nhận đã tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 59, ngày 09/7/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Taurus, màu đỏ đen, biển kiểm soát 94K2-1504, có giá trị thành tiền là 4.770.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A10, màu xanh, có giá thành tiền là 3.028.200 đồng, cùng số tiền 1.700.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là **9.498.200 đồng**.

- Vụ thứ ba: Khoảng 03 giờ sáng, ngày 24/02/2020, Lâm Văn H đi vào nhà anh Ngô Quốc K, trú tại: ấp Công Điền, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, dùng kềm (đã chuẩn bị sẵn) cắt hàng rào lưới B40 rồi vào bên trong nhà lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại J7 Pro, màu đen và 01 tivi nhãn hiệu Samsung, loại 43 inch mang về nhà cất giấu. Đến ngày 25/02/2020, Hiền nhờ người bạn tên Toàn (không xác định được nhân thân) bán số tài sản trên được 2.500.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 35, ngày 23/3/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định: 01 (một) tivi nhãn hiệu Samsung, có giá trị thành tiền là 14.176.827 đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu

Samsung, loại J7 Pro, có giá trị thành tiền là 4.209.182 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là **18.386.010 đồng**.

Tại Bản kết luận giám định số: 44, ngày 05/4/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu xác định: 03 trong số 05 dấu vết vân tay thu được tại hiện trường vụ “Trộm cắp tài sản”, xảy ra ngày 24/02/2020, tại nhà anh Ngô Quốc K trùng khớp với vân tay của Lâm Văn H.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKSTPBL ngày 09/6/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Lâm Văn Hiền về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đồng thời nhận định: Vì động cơ vụ lợi bất chính, mặc dù đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, đã xác định “tái phạm nguy hiểm” chưa được xóa án tích, nhưng trong khoảng thời gian từ ngày 13/6/2019 đến ngày 24/02/2020, Lâm Văn H đã 03 lần thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” của người khác tại các địa bàn khác nhau thuộc thành phố Bạc Liêu với tổng giá trị là **29.173.710 đồng**. Như vậy có đủ căn cứ xác định hành vi của Lâm Văn H đã phạm tội “trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lâm Văn H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lâm Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lâm Văn H bồi thường cho **chị** Trần Thị H số tiền **4.728.200 đồng**.

+ Vật chứng vụ án: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 83S1-1206 do chị Trần Thị Chi V, trú tại: ấp Đại Bái, xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, hiện nay chị Chi V không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không làm việc được nên tiếp tục lưu kho vật chứng Công an thành phố Bạc Liêu để điều tra làm rõ, xử lý khi có đủ căn cứ.

+ Về án phí: Bị cáo Lâm Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Lâm Văn H đã thành khẩn khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đồng ý bồi thường theo yêu cầu

của bị hại. Sau khi nghe Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu trình bày luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định yêu cầu của các bị hại như sau: Chị Trần Thị H yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền 4.728.200 đồng. Anh Ngô Quốc K rút lại yêu cầu bồi thường số tiền 18.386.010 đồng; anh Nguyễn Văn Đ, anh Sơn Bình N không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Các bị hại anh Nguyễn Văn Đ, anh Sơn Bình N và chị Trần Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do. Xét thấy trong quá trình điều tra các bị hại đã có lời khai đầy đủ và nêu ý kiến về yêu cầu bồi thường thiệt hại, việc vắng mặt của những người tham tố tụng này không cản trở cho việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo Lâm Văn H hoàn toàn phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại và người liên quan về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản, cách thức chiếm đoạt tài sản; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, đủ căn cứ chứng minh: Vào khoảng thời gian từ ngày 13/6/2019 đến ngày 24/02/2020 bị cáo Lâm Văn H đã 03 lần thực hiện hành vi “trộm cắp tài sản” của người khác trên địa bàn phường 1 và xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 29.173.710 đồng, thu lợi bất chính số tiền 7.228.200 đồng.

Đối với vụ trộm lần thứ nhất mặc dù giá trị tài sản chiếm đoạt 1.289.500 đồng, chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, do Hiến có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, do đó hành vi cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong vụ trộm này chưa gây thiệt hại nên hành vi của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

Hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác của bị cáo Hiền là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lâm Văn H có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Từ nhận định trên thì hành vi của Lâm Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra đời sống xã hội một thời gian để giáo dục và nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Đối với Lâm Huỳnh V, sinh năm 2000, nơi cư trú: ấp C, xã V, thành phố, tỉnh Bạc Liêu, thừa nhận cùng bị cáo Lâm Văn H đi lấy trộm tài sản vào ngày 13/6/2019 tại khóm 1, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, tuy nhiên tài sản trộm được chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, V chưa có tiền án, tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, nên Công an thành phố Bạc Liêu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Lâm Huỳnh V về hành vi “trộm cắp tài sản” là phù hợp. Đối với bà Lâm Minh H1 khi mua các tài sản của H, V nhưng không biết là tài sản trộm cắp được mà có nên nhắc nhở là phù hợp.

Theo lời khai của bị cáo H có nhờ người tên Toàn đem bán các tài sản trộm được vào ngày 24/02/2020 gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại J7 Pro, màu đen và 01 tivi nhãn hiệu Samsung, loại 43 inch. Tuy nhiên, không rõ nhân thân, địa chỉ người tên Toàn nên không làm việc được.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lâm Văn H có bốn tiền án về tội trộm cắp tài sản, trong đó bản án số 10/2015/HSST ngày 30/6/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, xử phạt 03 năm tù về tội “trộm cắp tài sản” đã xác định “tái phạm nguy hiểm”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/9/2017, tính đến ngày phạm tội 13/6/2019, bản án chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này bị cáo H phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là “tái phạm nguy hiểm”, quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lâm Văn H phạm tội 03 lần, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Hiền thành khẩn khai báo nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H đã có hành vi trộm cắp tài sản, thu lợi bất chính, các bị hại có yêu cầu bồi thường thiệt hại. Căn cứ Điều 584; Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo Lâm Văn H có trách nhiệm bồi thường cho chị Trần Thị H số tiền 4.728.200 đồng. Tại phiên tòa anh Ngô Quốc K rút lại yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 18.389.010 đồng; anh Nguyễn

Văn Đ và anh Sơn Bình N đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 83S1-1206 do chị Trần Thị Chi V, trú tại: ấp Đại Bái, xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, hiện nay chị Chi V không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không làm việc được nên tiếp tục lưu kho vật chứng Công an thành phố Bạc Liêu để điều tra làm rõ, xử lý khi có đủ căn cứ.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các đề nghị khác đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Lâm Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Văn H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 24/3/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Lâm Văn H bồi thường cho chị Trần Thị H số tiền 4.728.200 đồng (*bốn triệu bảy trăm hai mươi tám ngàn, hai trăm đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền trên đây, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lâm Văn Hiền phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các bị hại khác vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Bạc Liêu;
- Công an TP. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Tân